

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do -Hạnh phúc**

**Bản án số:28/2020/HS-ST
Ngày:05- 06 - 2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB-TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nguyệt Bình

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: Kim Bình L, sinh năm 1998, tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú:thôn Bình Đ, xã Phan H, huyện BB, tỉnh BTh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Chăm; giới tính:Nam; quốc tịch:Việt Nam; tôn giáo:Bà la môn; con ông Kim Bình H, sinh năm 1969 và con bà: (không rõ mẹ); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện BB xử phạt 12 tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2019 đến ngày 09/11/2019 chuyển tạm giam đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2/Họ và tên:Thanh Trúc T, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2001, tại BTh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú:thôn An L, xã Bình A, huyện BB, tỉnh BTh; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Chăm; giới tính:Nam; quốc tịch:Việt Nam; tôn giáo:Bà la môn; con ông: Thanh Văn Ng, sinh năm 1974 và con bà Đào Thị Thái H, sinh năm 1978; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2019 đến ngày 09/11/2019 chuyển tạm giam đến nay (có mặt tại phiên tòa).

3/Họ và tên:Nguyễn Ngọc H(Tên gọi khác: T), sinh ngày 04 tháng 06 năm 2000, tại BTh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú:thôn An L, xã Bình A, huyện BB, tỉnh BTh; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc:Chăm; giới tính:Nam; quốc tịch:Việt Nam; tôn giáo:Bà la môn; con ông: Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1973 và con bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1973; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2019 đến ngày 09/11/2019 chuyển tạm giam đến nay (có mặt tại phiên tòa).

-*Người bào chữa* cho các bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H: ông Nguyễn Trường D-trợ giúp pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh BTh-chi nhánh số 3(có mặt)

Địa chỉ: chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3, đường Nguyễn Tất Th, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BTh.

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1973(có mặt)

Địa chỉ: Thôn An L, xã Bình A, huyện BB, tỉnh BTh

2/Trần Lê Phương H, sinh năm 1995(vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: tổ dân phố 6, Ea T, thành phố BMT, tỉnh L.

Nơi ở hiện nay: thôn Bình L, xã Phan Rí Th, huyện BB, tỉnh BTh.

Người làm chứng: Huỳnh Thanh T, sinh năm 1975(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bình L, xã Phan Rí Th, huyện BB, tỉnh BTh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 31 tháng 10 năm 2019, lực lượng Công an huyện BB phối hợp cùng Công an xã Phan Rí Th, tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng nghỉ số 05 của nhà nghỉ Thanh T ở thôn Bình L, xã Phan Rí Th, huyện BB, do Trần Lê Phương H thuê nghỉ, phát hiện Kim Bình L, Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H (tức T) đang sử dụng trái phép chất ma túy.

Lực lượng Công an đã phát hiện tại phòng nghỉ số 5 trên tấm nệm có: 01 (một) bịch nhựa cứng, màu trắng, kích thước (04 x 03)cm, hở một đầu, bên trong có chứa chất dạng rắn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng - sọc trắng, kích thước (07 x 0,5)cm, hở một đầu, bên trong có chứa chất dạng rắn (để tránh rơi vãi, lực lượng công an đã hàn kín bịch nhựa cứng và đoạn ống nhựa lại) được niêm phong trong phong bì số 01; 02 bịch nhựa cứng, màu trắng, kích thước (03 x 02)cm, hở một đầu, bên trong không chứa gì; số tiền 700.000 đồng; 01 (một) card điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số IMEL: 359775/04/164718/5 của Kim Bình L; 01(Một)điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh đen, số seri R58M63HSYKL của Nguyễn Ngọc H; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, phiên bản CP H1923EX-11-A22 của Thanh Trúc T; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng, mặt sau dán màu nâu, số IMEL: 357630054067627 của Trần Lê Phương H; 01 (Một) gói thuốc hiệu Jet, bên trong có 03 điếu thuốc; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng kích thước khoảng 20cm; 01 (Một) bình sử dụng ma túy; 01 (Một) bật lửa màu đỏ.

Lục soát trong tủ quần áo tại phòng nghỉ thu giữ:01 (Một) bịch nhựa cứng màu trắng, kích thước (03 x 01)cm, bên trong có chứa chất màu trắng, dạng rắn, được niêm

phong trong phong bì số 02 và 01 (Một) đoạn ống nhựa màu trắng - sọc trắng, kích thước (02,5 x 0,5)cm, bên trong có chứa chất màu trắng, dạng rắn, được niêm phong trong phong bì số 03; 16 (Mười sáu) bịch nhựa cứng, kích thước (03 x 01) cm, được hàn kín một đầu, bên trong không có gì.

Lực lượng công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ các tang vật và thu giữ 01 (Một) xe mô tô biển số 86 B2-515.45, nhãn hiệu Exciter màu xanh – đen của Nguyễn Ngọc H.

Tại bản Kết luận giám định số 983/KLGD-PC09 ngày 06/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BTh, kết luận:

- Phong bì số 01: Được niêm phong còn nguyên vẹn, trong phong bì có 01 (Một) bịch nhựa cứng màu trắng, được hàn kín, bên trong bịch nhựa chứa chất rắn màu trắng (ký hiệu M1) và 01 (Một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc trắng được hàn kín, bên trong đoạn ống nhựa chứa chất rắn màu trắng (ký hiệu M2).

- Phong bì số 02: Được niêm phong còn nguyên vẹn, trong phong bì có 01 (Một) bịch nhựa cứng màu trắng được hàn kín, bên trong bịch nhựa chứa chất rắn màu trắng (ký hiệu M3).

- Phong bì số 03: Được niêm phong còn nguyên vẹn, trong phong bì có 01 (Một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc trắng được hàn kín, bên trong đoạn ống nhựa chứa chất rắn màu trắng (ký hiệu M4).

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,4399 gam; là Methamphetamine;

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1769 gam; là Methamphetamine;

- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 0,1146 gam; là Methamphetamine;

- Mẫu M4 gửi giám định có khối lượng 0,1053 gam; là Methamphetamine;

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:

- 01 (Một) bịch nhựa cứng màu trắng đã cắt lấy mẫu và 0,2918 gam mẫu vật M1 còn lại sau giám định; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc trắng đã cắt lấy mẫu và 0,0746 gam mẫu vật M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 983/1.

- 01(Một) bịch nhựa cứng màu trắng đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 983/2 (Mẫu vật M3 đã sử dụng hết cho công tác giám định).

- 01 (Một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc trắng đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 983/3 (Mẫu vật M4 đã sử dụng hết cho công tác giám định).

Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H khai số ma túy thu giữ tại phòng nghỉ số 5, nhà nghỉ Thanh T ngày 31/10/2019 niêm phong trong phong bì số 1 là ma túy của bị cáo Kim Bình L bán cho Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H để sử dụng, ngoài ra còn có mua 02 lần ma túy của Kim Bình Lộc. Tổng cộng mua 03 lần vào ngày như sau:

Lần 1: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/10/2019, T và H bàn nhau mua ma túy đá về sử dụng, T góp 100.000 đồng, H góp 100.000 đồng, T lấy điện thoại di động hiệu OPPO màu đen của T gọi vào điện thoại của Kim Bình L để hỏi mua 200.000

đồng ma túy đá, L đồng ý và bảo T đến nhà nghỉ Thanh T để lấy ma túy. Khoảng 30 phút sau H chở T đến nhà nghỉ Thanh T vào phòng số 05 gặp L, T đưa cho L 200.000 đồng, L mượn xe mô tô của H đi đâu không rõ khoảng 30 phút sau thì L quay lại phòng số 05 đưa cho T 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng, T và H lấy một ít ma túy đá ra sử dụng cùng L, số ma túy còn lại T và H đem về nhà sử dụng.

Lần 2: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/10/2019, T và H lại tiếp tục bàn nhau mua ma túy đá về sử dụng, T góp 150.000 đồng, H góp 150.000 đồng, T lấy điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen của H gọi điện thoại cho L để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và bảo T đến nhà nghỉ Thanh T để lấy ma túy. Khoảng 30 phút sau H chở T đến nhà nghỉ Thanh T vào phòng số 05 gặp L, T đưa cho L 300.000 đồng, L mượn xe mô tô của H đi đâu không rõ khoảng 30 phút sau thì L quay lại phòng số 05 đưa cho T 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, T và H lấy một ít ma túy đá ra sử dụng cùng L, số ma túy còn lại T và H đem về nhà sử dụng.

Lần thứ ba: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 31/10/2019, T và H đang ngồi chơi tại chòi rẫy Thanh Long của nhà T tại thôn An L, xã Bình A, huyện BB, T và H bàn nhau mua ma túy đá về sử dụng, T góp 400.000 đồng, H góp 400.000 đồng, T lấy điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen của H gọi điện thoại cho L để hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và bảo T đến nhà nghỉ Thanh T để lấy ma túy. T và H ngồi tại chòi rẫy chơi khoảng 30 phút thì L gọi lại cho T nói trên đường xuống mua cho L một cái card Viettel mệnh giá 100.000 đồng. Cho đến khoảng 22 giờ cùng ngày 31/10/2019, H lấy xe mô tô hiệu Exciter biển số 86B2 -515.45 do Huỳnh Thị L đứng tên chủ sở hữu chở T đi, trên đường đi đến khu Bảo Tàng Chăm thuộc xã Phan H, T vào một tiệm tạp hóa mua một cái card Viettel mệnh giá 100.000 đồng, rồi H tiếp tục chở T đi xuống nhà nghỉ Thanh T, T đến phòng số 05 gõ cửa thì lúc này Trần Lê Phương H (bạn gái L) ra mở cửa; T và H vào phòng còn Trần Lê Phương H bỏ đi đâu không rõ, trong phòng lúc này chỉ có L, T và H. T lấy trong túi quần ra 700.000 đồng và một cái card Viettel mệnh giá 100.000 đồng đưa cho L, L bảo T bỏ trên tấm nệm rồi L lấy một gói thuốc hiệu Jet bên trong có ma túy đá đưa cho T, T vừa cầm lấy thì L bảo T đưa lại gói thuốc lá bên trong có ma túy để L dồn ma túy lại cho gọn cầm về đồng thời L dùng tay lấy gói thuốc trên tay T. Kim Bình L bảo T và H lấy bình ma túy sử dụng để chờ L dồn ma túy, T lấy bình ma túy rồi T và H ngồi trên nệm sử dụng ma túy, L đổ trong hộp thuốc ra gồm 02 bịch ma túy đá và 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá, L cắt một đầu hai bịch ma túy đá dồn lại thành một bịch và cắt tiếp một đầu đoạn ống nhựa để dồn tiếp vào bịch ma túy nhưng chưa kịp dồn ma túy trong đoạn ống nhựa qua bịch ma túy thì bị lực lượng Công an áp vào kiểm tra bắt quả tang.

Kim Bình L khai nhận số ma túy niêm phong trong phong bì số 01 là của bị cáo mua của người tên Tr tại Phan Rí C bán cho T và H vào khoảng 20 giờ ngày 31/10/2019, Thanh Trúc T điện thoại cho Kim Bình L hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và bảo T chạy đến phòng số 05 nhà nghỉ Thanh T lấy ma túy, sau đó L mượn điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng của Trần Lê Phương H (bạn gái L)

điện thoại cho Tr ở Phan Rí C bảo Tr đến nhà nghỉ Thanh T bán cho Trí 800.000 đồng ma túy đá, khoảng 30 phút thì Tr chạy xe đến nhà nghỉ Thanh T gọi cho L ra lấy ma túy, L đưa cho Tr 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng của L cho Tr bảo Tr cầm cái điện thoại trên để L lấy ma túy, Tr đồng ý rồi cầm lấy chiếc điện thoại, Tr giao cho L 01 gói thuốc hiệu Jet bảo bên trong có 03 tép ma túy đá rồi Tr chạy đi, L cầm gói thuốc hiệu Jet đi vào phòng, L mở gói thuốc hiệu Jet ra kiểm tra thì thấy bên trong có 03 miếng thuốc và 03 tép ma túy đá, L lấy kéo cắt số ma túy trên ra rồi lấy một ít bỏ vào bình sử dụng ma túy đá, lấy một ít ma túy bỏ vào trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng – sọc trắng, kích thước (2,5 x 0,5) cm, L hàn kín hai đầu đoạn ống nhựa màu trắng - sọc trắng rồi đem cất giấu vào trong trong hộp giấy để trong tủ. Số ma túy còn lại L hàn kín lại rồi đem bỏ vào trong hộp thuốc hiệu Jet để trên bàn, L điện thoại cho T bảo khi xuống thì mua giúp cho L 01 cái card Viettel mệnh giá 100.000 đồng. Một lúc sau thì T và H đến phòng số 05 nhà nghỉ Thanh T gặp L, T đưa cho L số tiền 700.000 đồng và 01 card Viettel mệnh giá 100.000 đồng nhưng L không lấy mà bảo T bỏ lên tấm nệm, T bỏ số tiền 700.000 đồng và một card Viettel mệnh giá 100.000 đồng lên tấm nệm, L lấy gói thuốc hiệu Jet đưa cho T, T cầm lấy, sau đó L bảo T đưa lại gói thuốc hiệu Jet cho L để L cắt số ma túy trên dòn cho gọn để T cầm về rồi L lấy gói thuốc hiệu Jet trên tay T. Kim Bình L bảo T và H lấy bình ma túy sử dụng để chờ L cắt dòn ma túy, T lấy bình ma túy rồi T và H ngồi trên nệm sử dụng ma túy, L đổ trong hộp thuốc ra gồm 02 bịch ma túy đá và 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá, L cắt một đầu hai bịch ma túy đá dòn lại thành một bịch và cắt tiếp một đầu đoạn ống nhựa để dòn tiếp vào bịch ma túy nhưng chưa kịp dòn ma túy trong đoạn ống nhựa qua bịch ma túy thì bị lực lượng Công an ập vào kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Số ma túy gồm 01 (một) bịch nhựa cứng, màu trắng, kích thước (04 x 03)cm, hở một đầu (đã hàn kín để tránh rơi vãi), bên trong có chứa chất dạng rắn được niêm phong trong phong bì số 01, giám định có khối lượng 0,4399 gam là Methamphetamine; 01 đoạn ống nhựa màu trắng - sọc trắng, kích thước (07 x 0,5)cm, hở một đầu (đã hàn kín để tránh rơi vãi), bên trong có chứa chất dạng rắn, được niêm phong trong phong bì số 01, giám định có khối lượng 0,1769 gam là Methamphetamine; 01 (Một) đoạn ống nhựa màu trắng - sọc trắng, kích thước (2,5 x 0,5)cm, bên trong có chứa chất màu trắng, dạng rắn, được niêm phong trong phong bì số 03, giám định có khối lượng 0,1053 gam là Methamphetamine là của bị cáo Kim Bình L mua ma túy cho Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H đem về cất giấu một phần để sử dụng; 01 (Một) bịch nhựa cứng, kích thước (03 x 01)cm, bên trong có chứa chất màu trắng, dạng rắn được niêm phong trong phong bì số 02, giám định có khối lượng 0,1146 gam là Methamphetamine là Kim Bình L mua của người tên Tr tại Phan Rí C cất giấu để sử dụng. Ngoài ra, bị cáo Kim Bình L đã khai thừa nhận ngoài lần bán ma túy cho T và H phát hiện bắt quả tang còn có mua giúp cho T và H hai lần ma túy như sau:

Lần 1: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/10/2019, T gọi điện thoại cho L nhờ L mua giúp cho T 200.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và bảo T đến nhà nghỉ

Thanh T để lấy ma túy, H chở T đến nhà nghỉ Thanh T vào phòng số 05 gặp L, T đưa cho L 200.000 đồng, L mượn xe của H chạy xuống gần Cầu Sông C thuộc thị trấn Phan Rí C, huyện TP điện thoại cho Tr hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, Tr đến giao ma túy cho L, L đưa tiền cho Tr, sau đó L đi về phòng đưa số ma túy vừa mua cho T và H, T và H lấy một ít ma túy đá ra sử dụng cùng L, sau khi sử dụng xong T và H ra về.

Lần 2: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/10/2019, T gọi điện thoại cho L đề nhờ L mua giúp cho T 300.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và bảo T đến nhà nghỉ Thanh T để lấy ma túy, H chở T đến nhà nghỉ Thanh T vào phòng số 05 gặp L, T đưa cho L 300.000 đồng, L mượn xe của H chạy xuống gần bến xe Đông H thuộc thị trấn Phan Rí C, huyện TP điện thoại cho Tr hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, Tr đến giao ma túy cho L, L đưa tiền cho Tr, sau đó L đi về phòng đưa số ma túy vừa mua cho T và H, T và H lấy một ít ma túy đá ra sử dụng cùng L, sau khi sử dụng xong T và H ra về.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-HBB ngày 19/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện BB truy tố bị cáo Kim Bình L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB sau khi luận tội, giữ nguyên truy tố bị cáo Kim Bình L, bị cáo Thanh Trúc T và bị cáo Nguyễn Ngọc H như cáo trạng đã truy tố;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 (thành khẩn khai báo); Điều 38 ; Điều 55 và Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Kim Bình L phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 8-9 năm tù và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành từ 9 năm đến 10 năm 03 tháng tù.

+Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 (thành khẩn khai báo); Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Thanh Trúc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù.

+Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 (thành khẩn khai báo); Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 15-18 tháng tù.

+Hình phạt bổ sung: Không.

-Xử lý tang vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị:

+Tịch thu tiêu hủy:01 (Một) bịch nhựa cứng màu trắng đã cắt lấy mẫu và 0,2918 gam mẫu vật M1 còn lại sau giám định; 01 (Một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc trắng đã cắt lấy mẫu và 0,0746 gam mẫu vật M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 983/1; 01 (Một) bịch nhựa cứng màu trắng đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 983/2 (Mẫu vật M3 đã sử dụng hết cho công tác giám định); 01 (Một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc trắng đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 983/3; (Mẫu vật M4 đã sử dụng hết cho công tác giám định; 02(Hai) bịch nhựa cứng, màu trắng, kích thước (03 x 02)cm, hở một đầu, bên trong không chứa gì; 01 (Một) gói thuốc hiệu Jet, bên trong có 03 điếu thuốc; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, kích thước khoảng 20cm; 01 (Một) bình sử dụng ma túy; 01(Một) bật lửa màu đỏ; 01 (Một) hộp giấy cứng, hình chữ nhật, kích thước (20 x 10)cm có chữ Dior bên trong có một cái cân tiểu ly màu xám; 16 (Mười sáu) bịch nhựa cứng, kích thước (03 x 01) cm, được hàn kín một đầu, bên trong không có gì.Đây là phương tiện, công cụ, dụng cụ dùng vào việc phạm tội đã được chuyển kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 24/3/2020) là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng;

+Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 700.000 đồng(Bảy trăm nghìn đồng) là thu nhập không hợp pháp đã chuyển vào tài khoản tiền gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 29/11/2019 và 01(Một) card điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng; 01 (Một) điện thoại Nokia màu đen, số IMEL: 359775/04/164718/5; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, phiên bản CP H1923EX-11-A22 là công cụ phạm tội đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 24/3/2020

+ Đối với khoản tiền thu lợi bất chính của Kim Bình L từ việc mua bán trái phép chất ma túy cho Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H với số tiền 500.000 đồng, buộc L phải giao nộp để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự.

+ Đối với xe mô tô biển số 86 B2-515.45, nhãn hiệu Exciter màu xanh – đen và 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh đen, số seri R58M63HSYKL do Huỳnh Thị L làm chủ sở hữu, H mượn dùng làm phương tiện liên lạc và đi mua ma túy nhưng bà L không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và điện thoại nói trên cho L là đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự

+ Đối với điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng, mặt sau dán màu nâu, số IMEL: 357630054067627 do Trần Lê Phương H làm chủ sở hữu, bị cáo Kim Bình L mượn dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nhưng Trần Lê Phương H không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho Trần Lê Phương H là đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự

-Ý kiến của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H nhất trí tội danh, điều khoản Viện kiểm sát truy tố bị cáo T và H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51(phạm tội do lạc hậu) xử mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là 12 tháng tù.Bởi các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú vùng đồng bào dân tộc khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Ý kiến của bị cáo Kim Bình L thừa nhận thực hiện 03 lần bán cho Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H ma túy với số tiền 1.300.000đ vào ngày 25 và 28 và ngày 31tháng 10 năm 2019 đồng thời thừa nhận số ma túy thu giữ trong tủ quần áo của T tại phòng nghỉ số 5 nhà nghỉ Thanh T là ma túy của bị cáo mua để sử dụng, số ma túy thu giữ trên nệm là ma túy của bị cáo mua bán cho bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H và trình bày hành vi có mua bán cho các bị cáo T và H 500.000đ ma túy vào các ngày 25 và 28 tháng 10 năm 2019 nhưng không vì mục đích lợi nhuận mà chỉ mua cho T và H để có ma túy sử dụng.

Ý kiến của bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H đều khai nhận biết Kim Bình L bán ma túy nên điện thoại hỏi mua chứ không nhờ mua giúp và thống nhất cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát cũng như bào chữa của luật sư và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát không đồng ý áp dụng bị cáo tình tiết giảm nhẹ phạm tội do lạc hậu vì các bị cáo có học vấn từ lớp 6 đến lớp 8, đều biết ma túy nhà nước cấm nên không thể cho rằng các bị cáo H và T phạm tội do lạc hậu.Mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đã xem xét toàn diện cho các bị cáo nhưng phải đảm bảo tính răn đe và phòng chống tội phạm tại địa phương hiện nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện BB Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện BB trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật. Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Huỳnh Thanh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Lê Phương H nhưng Hội đồng xét xử vắng mặt người làm chứng và người có quyền lợi liên quan là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Đây là vụ án được phát hiện chung và có đồng phạm, Hội đồng xét xử sẽ xem xét từng hành vi cụ thể của các bị cáo để quyết định tội danh và hình phạt của từng bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo Kim Bình L cũng như bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với hành vi của các bị cáo mà cáo trạng số 12/CT-VKSBB ngày 19/3/2019 đã truy tố. Đối chiếu biên bản bắt người phạm tội quả tang (tại Bút lục 40-42), biên bản xác nhận tang vật (Bút lục 43-44), biên bản niêm phong tang vật, tài liệu bị tạm giữ (Bút lục 45); kết luận giám định số 983/KLGD-PC09 ngày 06/11/2019 (bút lục 126), kết luận điều tra số 12/KLĐT ngày 26/02/2019 (BL 226-229) phù hợp lời khai của các bị cáo Thanh Trúc T, Nguyễn Ngọc H tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo Kim Bình L đã có hành vi cất giấu 0.2199 gram Methamphetamine tại phòng nghỉ số 5 nhà nghỉ Thanh T nhằm mục đích để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bán cho Thanh Trúc T, Nguyễn Ngọc H 03 lần ma túy trong các ngày 25, 28 và ngày 31 tháng 10 năm 2019 với khối lượng 0.6168 gram chất Methamphetamine thu lợi với số tiền 1.200.000đ và 01 card điện thoại trị giá 100.000đ tại nhà nghỉ Thanh T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” có hai tình tiết định khung tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên” “với hai người trở lên” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với hành vi góp tiền chung của bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H mua của Kim Bình L 0.6168 gram chất Methamphetamine cất giữ để các bị cáo sử dụng dần đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với hành vi của bị cáo Kim Bình L khai nhận tại phiên tòa có mua giúp ma túy” cho T và H 02 lần vào ngày 25/10/2019 và ngày 28/10/2019 và “Mua bán trái phép chất ma túy” cho H và T 01 lần vào ngày 31/10/ 2019 phát hiện bắt quả tang ngày 31/10/2019 với khối lượng 0.6168 gram Methamphetamine là phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và cất giấu 0.2199 gram Methamphetamine tại phòng nghỉ số 5 nhà nghỉ Thanh T là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặc dù, bị cáo cho rằng bị cáo mua giúp ma túy cho Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H từ người tên Tr ở Phan Rí C huyện TP đem về cho T và H cùng sử dụng chứ không mua về bán lại cho T và H, lời khai của bị cáo khai mua giúp ma túy cho Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H nhưng cơ quan điều tra xác minh không có người tên Thanh Tr như bị cáo khai và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không xác định cụ thể người tên Thanh Tr bán ma túy cho bị cáo. Vì vậy, số ma túy bị cáo khai mua giúp là của bị cáo bán cho Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H. H và T đều khai bị cáo là người nhận điện thoại và đi mua ma túy đem về cho Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H và trực tiếp nhận tiền và nhận lợi ích khác là card điện thoại tại phòng nghỉ số 5, nhà trọ Thanh T và chỉ biết mua của bị cáo Kim Bình L bán chứ không biết ai khác nên bị cáo khai nài mua giúp là không có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ bị cáo Kim Bình L thực hiện hành vi 03(Ba) lần bán

ma túy cho Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H. Ngoài ra, bị cáo còn mua ma túy về phòng trọ số 5 cất giấu tại nơi ở của bị cáo 0,2199 gram chất Methamphetamine mục đích để sử dụng là “Phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy” nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hai hành vi với hai tội khác nhau được xét xử và tổng hợp hình phạt trong cùng một vụ án.

[4] Đối với hành vi của bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H rủ nhau góp tiền cùng mua chung ma túy với khối lượng 0.6168 gram Methamphetamine cất giữ nhằm mục đích sử dụng đây là trường hợp có đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo T và H cùng cố ý thực hiện hành vi một tội phạm nên cùng chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[5] Các bị cáo Kim Bình L, Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H tuy là người dân tộc nhưng nhận thức được chất Methamphetamine là chất ma túy nhà nước độc quyền quản lý, cấm tàng trữ hoặc mua bán trái phép dưới mọi hình thức nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội chỉ vì muốn có ma túy sử dụng và mục đích lợi nhuận khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền kiểm soát, độc quyền quản lý hành chính nhà nước về chất ma túy mà là mối hiểm họa cho toàn xã hội, gây lo lắng cho nhiều người. Bởi chất ma túy gây nguy hiểm cho con người khi sử dụng chúng, là nguyên nhân gián tiếp cho xã hội phát sinh tệ nạn nhưng các bị cáo đã tàng trữ sử dụng. bị cáo Kim Bình L không những tàng trữ sử dụng mà còn bán tạo điều kiện những người nghiện khác có ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo Kim Bình L rất nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung hiện nay. Bị cáo Kim Bình L tuy không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân bị cáo đã bị Tòa án xử về tội “Cố ý gây thương tích” khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không tìm nghề nghiệp sinh sống, phụ giúp gia đình mà sống thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội và đua đòi nên thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H tuổi còn trẻ nhưng đua đòi nghiện ma túy đã thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử sẽ xem xét hành vi tính chất nguy hiểm của từng bị cáo để quyết định mức án phù hợp và nghiêm khắc nhằm cải tạo và giáo dục các bị cáo thành người tốt đồng thời răn đe và phòng chống tội phạm tại địa phương hiện nay.

[6] Xét thấy tại phiên tòa mặt dù bị cáo Kim Bình L cho rằng hành vi của bị cáo không phạm tội mua bán 3 lần nhưng khai báo thành khẩn hành vi của bị cáo, các bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, các bị cáo L, T và H chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Xét về ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H đề nghị áp dụng điểm m (phạm tội do lạc hậu) khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự chưa có căn cứ. Bởi các bị cáo T và H đều nhận thức đầy đủ về

hành vi phạm tội nhưng vì đua đòi nên mua sử dụng nên đại diện Viện kiểm sát không đồng ý áp dụng điểm m Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo Kim Bình L, Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H cũng như đề nghị xử lý tang vật chứng vụ án, biện pháp tư pháp khác là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý tang vật chứng vụ án: +Đối với xe mô tô biển số 86 B2-515.45, nhãn hiệu Exciter màu xanh – đen và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh đen, số seri R58M63HSYKL do Huỳnh Thị L làm chủ sở hữu, bị cáo Nguyễn Ngọc H mượn dùng làm phương tiện liên lạc và đi mua ma túy nhưng bà L không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và điện thoại nói trên cho bà L là đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự.

+ Đối với khoản tiền thu lợi bất chính của Kim Bình L từ việc mua bán trái phép chất ma túy cho Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H với số tiền 500.000 đồng, buộc L phải giao nộp để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự.

+ Đối với điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng, mặt sau dán màu nâu, số IMEL: 357630054067627 do Trần Lê Phương H làm chủ sở hữu, bị cáo Kim Bình L mượn dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nhưng Trần Lê Phương H không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho Trần Lê Phương H là đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự

[9] Án phí: Bị cáo Kim Bình L, Thanh Trúc T và Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH.

-Căn cứ vào:Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Kim Bình L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên phạt bị cáo Kim Bình L 08(Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

-Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 và Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Kim Bình L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tuyên phạt bị cáo Kim Bình L 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Kim Bình L phải chấp hành là 09(Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31 tháng 10 năm 2019.

-Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Thanh Trúc T và bị cáo Nguyễn Ngọc H cùng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tuyên phạt bị cáo Thanh Trúc T 15 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 10 năm 2019.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 10 năm 2019.

-Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Xử:+*Tịch thu tiêu hủy:* 03(Ba) phong bì được niêm phong số 983/1, 983/2 và 983/3 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Th phòng kỹ thuật Công an tỉnh B Th; 01 (Một) gói thuốc hiệu Jet, bên trong có 03 điếu thuốc; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, kích thước khoảng 20cm; 01 (Một) bình sử dụng ma túy; 01(Một) bật lửa màu đỏ; 01(Một) hộp giấy cứng, hình chữ nhật, kích thước (20 x 10)cm có chữ Dior bên trong có một cái cân tiểu ly màu xám; 16 (Mười sáu) bịch nhựa cứng, kích thước (03 x 01) cm, được hàn kín một đầu, bên trong không có gì đã chuyển kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 24/3/2020.

+*Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*Số tiền 700.000 đồng(Bảy trăm nghìn đồng) đã chuyển vào tài khoản tiền gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 29/11/2019 và 01(Một) card điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng; 01 (Một) điện thoại Nokia màu đen, số IMEI: 359775/04/164718/5; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, phiên bản CP H1923EX-11-A22 đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 24/3/2020.

+**Buộc** bị cáo Kim Bình L phải nộp 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

-Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 qui định về mức thu,miễn, giảm,thu,nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo Kim Bình L, Thanh Trúc T, Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

-Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Người có qlnvlq
- VKS huyện BB;
- THA;
- Công an huyện BB
- Lưu H/s VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Thảo